

Số: /KH-UBND

Bình Phước, ngày tháng năm 2023

KẾ HOẠCH

Tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động, việc tìm người - người tìm việc trên địa bàn tỉnh Bình Phước

Căn cứ Quyết định số 06/QĐ-TTg ngày 06/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021- 2025;

Thực hiện Công văn số 222/LĐTBXH-VL ngày 31/01/2023 về việc thực hiện tiêu dự án “Hỗ trợ việc làm bền vững” thuộc chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu về dân cư và triển khai Đề án 06/CP của Chính phủ;

Theo đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 69/TTr-SLĐTBXH ngày 03/4/2023,

Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch tổ chức thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động, việc tìm người - người tìm việc trên địa bàn tỉnh Bình Phước, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thu thập, cập nhật, tập hợp thông tin về người lao động; người đang tìm việc làm và nhu cầu về việc làm mong muốn; người sử dụng lao động có nhu cầu tuyển dụng lao động và vị trí việc làm mà người sử dụng lao động đang tuyển, để làm căn cứ xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động, cơ sở dữ liệu về việc tìm người - người tìm việc, phục vụ cho việc hoạch định chính sách, kế hoạch phát triển nguồn nhân lực phù hợp với yêu cầu của cung - cầu thị trường lao động trong từng thời kỳ và phục vụ hiệu quả cho công tác chỉ đạo và điều hành của các cấp trong thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội.

2. Yêu cầu

- Thu thập thông tin phải thực hiện bằng phỏng vấn trực tiếp; đảm bảo khách quan, trung thực, chính xác, không điền thông tin sai lệch, hoặc thông tin không đảm bảo độ chính xác vào phiếu điều tra.

- Giữ gìn, bảo mật thông tin, tài liệu có liên quan; không sửa chữa, tẩy xóa hoặc làm hư hỏng tài liệu, thông tin và phải chịu trách nhiệm về tính chính xác, đầy đủ của các dữ liệu đã nhập, thống kê, báo cáo theo quy định.

- Thông tin sau khi thu thập phải được số hóa, lưu trữ, quản lý bằng cơ sở hạ tầng thông tin, được kết nối, chia sẻ với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG THU THẬP THÔNG TIN

1. Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động

a) *Đối tượng thu thập*: Người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đang cư trú trên địa bàn tỉnh.

b) *Nội dung thu thập cơ sở dữ liệu về người lao động*: Các thông tin cơ bản của người lao động, nhân khẩu học, trình độ, kỹ năng lao động, tình trạng việc làm, quan hệ lao động, tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động theo Mẫu (Mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

c) *Phương pháp thực hiện*:

- Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (gọi tắt là UBND cấp xã) tổ chức thực hiện những việc sau:

+ Chỉ đạo Tổ công tác triển khai Đề án 06 cấp xã phân công thành viên trong tổ Đề án 06 phối hợp với các Trưởng ấp, khu phố đến từng hộ gia đình để phỏng vấn trực tiếp chủ hộ hoặc người đại diện trong hộ và ghi vào phiếu điều tra (theo Mẫu số 3 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội). Sau khi thu thập thông tin chuyên phiếu điều tra cho Công an xã, phường, thị trấn (gọi tắt là Công an cấp xã) thực hiện việc triển khai nhập vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

+ Chỉ đạo cán bộ chuyên trách lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội cấp xã thường xuyên cung cấp các thông tin thay đổi hoặc bổ sung các công dân chưa có thông tin cho Công an cấp xã cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo kịp thời, chính xác.

- Công an cấp xã triển khai nhập, cập nhật dữ liệu vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an).

d) *Thời gian thu thập thông tin*

Thời điểm thu thập thông tin là ngày 01 tháng 7 hằng năm, thời gian thu thập thông tin 30 ngày, bắt đầu từ thời điểm ngày 01 tháng 7 hằng năm.

đ) Lưu trữ, quản lý, kết nối thông tin cơ sở dữ liệu

- Cơ sở dữ liệu phải đảm bảo thông tin được kết nối, chia sẻ, xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

- Công an cấp xã có trách nhiệm lưu trữ thông tin, dữ liệu về người lao động (phiếu điều tra, dữ liệu trên hệ thống phần mềm); cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho cơ quan chuyên trách để phục vụ cho công tác thông tin thị trường lao động tại địa phương.

2. Thu thập, cập nhật, tổng hợp thông tin về việc tìm người - người tìm việc

a) Đối tượng thu thập:

- Đối tượng thu thập thông tin việc tìm người: Doanh nghiệp, cơ quan, tổ chức, hợp tác xã, hộ gia đình, cá nhân có thuê mướn, sử dụng người lao động làm việc cho mình theo thỏa thuận (trường hợp người sử dụng lao động là cá nhân thì phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ), có nhu cầu tuyển dụng lao động.

- Đối tượng thu thập thông tin người tìm việc: Người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đang cư trú trên địa bàn tỉnh đang tìm việc làm và nhu cầu về việc làm mong muốn (theo quy định của Luật Việc làm).

b) Nội dung thu thập cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc

Các thông tin cơ bản về nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động và vị trí việc làm (*theo Mẫu số 1 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*); thông tin về người lao động đang tìm việc làm và có nhu cầu tìm việc làm mong muốn của người lao động (*theo Mẫu số 2 ban hành kèm theo Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội*).

c) Phương pháp thực hiện

Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh tổ chức thu thập thông tin nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động và nhu cầu việc làm của người lao động; quản lý nguồn dữ liệu để phục vụ kết nối cung - cầu lao động; tổng hợp báo cáo kết quả theo quy định.

d) Tần suất thu thập, cập nhật thông tin: Thường xuyên.

đ) Lưu trữ, quản lý, kết nối thông tin cơ sở dữ liệu

- Trung tâm dịch vụ việc làm khai thác, sử dụng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc phục vụ nghiệp vụ thông tin thị trường lao động, dịch vụ việc làm, kết nối cung - cầu lao động.

- Thực hiện các biện pháp để đảm bảo việc lưu trữ thông tin, dữ liệu an toàn, định kỳ kiểm tra và bảo đảm an toàn thông tin điện tử; đảm bảo thông tin được kết nối, chia sẻ, xác thực với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác.

III. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn kinh phí từ Tiểu dự án 3 hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Dự án 4 phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

- Nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo phân cấp quản lý.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan hướng dẫn triển khai thực hiện việc thu thập thông tin cơ sở dữ liệu người lao động.

- Hướng dẫn, tập huấn nghiệp vụ điều tra cho các huyện, thị xã, thành phố; Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh.

- Kiểm tra, giám sát việc thu thập thông tin người lao động, cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc; tổng hợp kết quả thu thập thông tin thị trường lao động của địa phương báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trước ngày 15 tháng 12 hằng năm.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ việc làm tỉnh:

+ Xây dựng kế hoạch và thường xuyên tổ chức thu thập, nhập thông tin cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc thuộc phạm vi, trách nhiệm được giao.

+ Tổ chức nhập thông tin người tìm việc - việc tìm người vào cơ sở dữ liệu được thu thập vào hệ thống cơ sở dữ liệu phần mềm việc làm để kết nối cung - cầu lao động.

2. Công an tỉnh: Chỉ đạo Công an các huyện, thị xã, thành phố, Công an cấp xã quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho cơ quan chuyên trách để phục vụ cho công tác thông tin thị trường lao động tại địa phương.

3. Sở Tài chính: Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí kinh phí thuộc nguồn vốn quản lý theo phân cấp quản lý ngân sách, thực hiện thẩm định và quyết toán theo quy định.

4. UBND cấp huyện

- Chỉ đạo cơ quan chuyên môn xây dựng Kế hoạch tổ chức thu thập thông tin cơ sở dữ liệu người lao động trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý; hướng dẫn, tập huấn cho Ủy ban nhân dân cấp xã, cán bộ thu thập thông tin thực hiện các nhiệm vụ quy định tại Kế hoạch này; kiểm tra, giám sát việc thu thập thông tin về người lao động; tổng hợp và báo cáo tình hình biến động theo quy định và báo cáo đột xuất theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.

- Chỉ đạo UBND cấp xã:

+ Tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý.

+ Phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong tổ triển khai Đề án 06 cấp xã, lưu giữ hồ sơ đầy đủ, gắn tiêu chí, thời gian hoàn thành.

Trong thời gian triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025, việc thu thập, cập nhật thông tin về người lao động và nhu cầu về việc làm, nhu cầu tuyển dụng lao động của người sử dụng lao động nhằm mục đích xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc, cơ sở dữ liệu về người lao động thực hiện theo quy định tại Kế hoạch này; không áp dụng theo Kế hoạch số 216/KH-UBND ngày 19/7/2022 của UBND tỉnh về thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin thị trường lao động trên địa bàn tỉnh.

Yêu cầu các sở, ngành có liên quan nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ LĐ-TB&XH;
- Cục việc làm (Bộ LĐTBXH);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành có liên quan;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, Phòng KGVX;
- Lưu: VT, KGVX (Ch-11).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Trần Tuyết Minh

**PHIẾU THÔNG TIN NHU CẦU TUYỂN DỤNG LAO ĐỘNG CỦA NGƯỜI
SỬ DỤNG LAO ĐỘNG**

1. Thông tin người sử dụng lao động	
Tên người sử dụng lao động:.....	
Mã số đăng ký/Mã số thuế/CMND/CCCD:.....	
Loại hình:	
<input type="checkbox"/> Doanh nghiệp Nhà nước <input type="checkbox"/> Doanh nghiệp ngoài nhà nước <input type="checkbox"/> Doanh nghiệp FDI <input type="checkbox"/> Cơ quan, đơn vị nhà nước <input type="checkbox"/> Hộ kinh doanh <input type="checkbox"/> Cá nhân	
Địa chỉ: Tỉnh Huyện..... Xã.....	
Địa chỉ cụ thể:.....	
<input type="checkbox"/> KCN/KKT:.....	
Số điện thoại:.....	Email:.....
Ngành sản xuất - kinh doanh chính*:	
<input type="checkbox"/> Nông, lâm nghiệp và thủy sản <input type="checkbox"/> Công nghiệp, chế biến, chế tạo <input type="checkbox"/> SX và phân phối điện, khí đốt, hơi nước và điều hòa không khí <input type="checkbox"/> Vận tải, kho bãi <input type="checkbox"/> Thông tin và truyền thông <input type="checkbox"/> Hoạt động kinh doanh bất động sản <input type="checkbox"/> Hoạt động hành chính và dịch vụ hỗ trợ <input type="checkbox"/> Y tế và hoạt động trợ giúp xã hội <input type="checkbox"/> Bán buôn và bán lẻ; sửa chữa ô tô, mô tô, xe máy và xe có động cơ khác <input type="checkbox"/> Hoạt động làm thuê và các công việc trong hộ gia đình	<input type="checkbox"/> Khai khoáng <input type="checkbox"/> Xây dựng <input type="checkbox"/> Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý nước thải, rác thải <input type="checkbox"/> Dịch vụ lưu trú và ăn uống <input type="checkbox"/> Hoạt động tài chính, ngân hàng và bảo hiểm <input type="checkbox"/> Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ <input type="checkbox"/> Giáo dục và đào tạo <input type="checkbox"/> Nghệ thuật, vui chơi và giải trí <input type="checkbox"/> Hoạt động của ĐCS, tổ chức CT-XH, QLNN, ANQP, BDXH bắt buộc <input type="checkbox"/> Hoạt động, dịch vụ khác <input type="checkbox"/> Hoạt động của các tổ chức và cơ quan quốc tế

2. Thông tin về nhu cầu tuyển dụng lao động			
Tên công việc:.....			Số lượng tuyển:.....
Mô tả công việc:.....			
Mã nghề ¹ :			
Cấp 1:.....		Cấp 2:.....	
Cấp 3:.....		Cấp 4:.....	
Chức vụ*: <input type="checkbox"/> Nhân viên <input type="checkbox"/> Quản lý <input type="checkbox"/> Lãnh đạo <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ):			
Trình độ học vấn*: <input type="checkbox"/> Chưa tốt nghiệp tiểu học <input type="checkbox"/> Tốt nghiệp tiểu học <input type="checkbox"/> Tốt nghiệp Trung học cơ sở <input type="checkbox"/> Tốt nghiệp Trung học phổ thông			
Trình độ CMKT*:	<input type="checkbox"/> Chưa qua đào tạo	<input type="checkbox"/> CNKT không bằng	Chuyên ngành đào tạo:.....
	<input type="checkbox"/> Chứng chỉ nghề dưới 3 tháng	<input type="checkbox"/> Sơ cấp	
	<input type="checkbox"/> Trung cấp	<input type="checkbox"/> Cao đẳng	
	<input type="checkbox"/> Đại học	<input type="checkbox"/> Thạc sĩ	
	<input type="checkbox"/> Tiến sĩ		
Trình độ khác	1:.....		
	2:.....		
Trình độ kỹ năng nghề:		Bậc:	
Trình độ ngoại ngữ	Ngoại ngữ 1: Chứng chỉ		
	Khả năng sử dụng: <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Khá <input type="checkbox"/> Trung bình		
	Ngoại ngữ 2: Chứng chỉ		
Khả năng sử dụng: <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Khá <input type="checkbox"/> Trung bình			
Trình độ tin học	<input type="checkbox"/> Tin học văn phòng.....		
	Khả năng sử dụng: <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Khá <input type="checkbox"/> Trung bình		
	<input type="checkbox"/> Khác:		
Khả năng sử dụng: <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Khá <input type="checkbox"/> Trung bình			

Kỹ năng mềm	<input type="checkbox"/> Giao tiếp	<input type="checkbox"/> Thuyết trình	<input type="checkbox"/> Quản lý thời gian
	<input type="checkbox"/> Quản lý nhân sự	<input type="checkbox"/> Tổng hợp, báo cáo	<input type="checkbox"/> Thích ứng
	<input type="checkbox"/> Làm việc nhóm công việc	<input type="checkbox"/> Làm việc độc lập	<input type="checkbox"/> Chịu được áp lực
	<input type="checkbox"/> Theo dõi giám sát	<input type="checkbox"/> Tư duy phản biện	
	<input type="checkbox"/> Kỹ năng mềm khác:		
Yêu cầu kinh nghiệm:			
<input type="checkbox"/> Không yêu cầu; <input type="checkbox"/> Dưới 1 năm; <input type="checkbox"/> Từ 1 đến 2 năm; <input type="checkbox"/> Từ 2 đến 5 năm; <input type="checkbox"/> Trên 5 năm			
Nơi làm việc dự kiến: Tỉnh.....			
Quận/huyện/KCN/KKT.....			
Loại hợp đồng LĐ: <input type="checkbox"/> Không xác định thời hạn <input type="checkbox"/> Xác định thời hạn dưới 12 tháng <input type="checkbox"/> Xác định thời hạn từ 12 tháng đến 36 tháng			
Yêu cầu thêm: <input type="checkbox"/> Làm ca; <input type="checkbox"/> Đi công tác; <input type="checkbox"/> Đi biệt phái			
Hình thức làm việc: <input type="checkbox"/> Toàn thời gian; <input type="checkbox"/> Bán thời gian			
Mục đích làm việc: <input type="checkbox"/> Làm việc lâu dài; <input type="checkbox"/> Làm việc tạm thời; <input type="checkbox"/> Làm thêm			
Mức lương: - Lương tháng (VN đồng):			
<input type="checkbox"/> <5 triệu; <input type="checkbox"/> 5-10 triệu; <input type="checkbox"/> 10-20 triệu; <input type="checkbox"/> 20-50 triệu; <input type="checkbox"/> >50 triệu			
- <input type="checkbox"/> Lương ngày/ngày			
- <input type="checkbox"/> Lương giờ/giờ			
- <input type="checkbox"/> Thỏa thuận khi phỏng vấn			
- <input type="checkbox"/> Hoa hồng theo doanh thu/sản phẩm			
Chế độ phúc lợi	Hỗ trợ ăn: <input type="checkbox"/> 1 bữa; <input type="checkbox"/> 2 bữa; <input type="checkbox"/> 3 bữa; <input type="checkbox"/> Bằng tiền:; <input type="checkbox"/> Không hỗ trợ		
	<input type="checkbox"/> Đóng BHXH, BHYT, BHTN; <input type="checkbox"/> BH nhân thọ; <input type="checkbox"/> Trợ cấp thôi việc; <input type="checkbox"/> Nhà trẻ		
	<input type="checkbox"/> Xe đưa đón; <input type="checkbox"/> Hỗ trợ đi lại; <input type="checkbox"/> Ký túc xá; <input type="checkbox"/> Hỗ trợ nhà ở; <input type="checkbox"/> Đào tạo		
	<input type="checkbox"/> Lối đi/thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật <input type="checkbox"/> Cơ hội thăng tiến <input type="checkbox"/> Khác		

‘Điều kiện làm việc	Nơi làm việc	<input type="checkbox"/> Trong nhà; <input type="checkbox"/> Ngoài trời; <input type="checkbox"/> Hỗn hợp
	Trọng lượng nâng	<input type="checkbox"/> Dưới 5kg <input type="checkbox"/> 5 - 20 kg <input type="checkbox"/> Trên 20kg
	Đứng hoặc đi lại	<input type="checkbox"/> Hầu như không có; <input type="checkbox"/> Mức trung bình; <input type="checkbox"/> Cần đứng/đi lại nhiều
	Nghe nói	<input type="checkbox"/> Không cần thiết; <input type="checkbox"/> Nghe nói cơ bản; <input type="checkbox"/> Quan trọng
	Thị lực	<input type="checkbox"/> Mức bình thường; <input type="checkbox"/> Nhìn được vật/chi tiết nhỏ;
	Thao tác bằng tay	<input type="checkbox"/> Lắp ráp đồ vật lớn; <input type="checkbox"/> Lắp ráp đồ vật nhỏ; <input type="checkbox"/> Lắp ráp đồ vật rất nhỏ
	Dùng 2 tay	<input type="checkbox"/> Cần 2 tay; <input type="checkbox"/> Đôi khi cần 2 tay; <input type="checkbox"/> Chỉ cần 1 tay; <input type="checkbox"/> Trái; <input type="checkbox"/> Phải
Đối tượng ưu tiên: <input type="checkbox"/> Người khuyết tật; <input type="checkbox"/> Bộ đội xuất ngũ; <input type="checkbox"/> Người thuộc hộ nghèo, cận nghèo <input type="checkbox"/> Người dân tộc thiểu số; <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ).....		
Hình thức tuyển dụng: <input type="checkbox"/> Trực tiếp; <input type="checkbox"/> Qua điện thoại; <input type="checkbox"/> Phỏng vấn online; <input type="checkbox"/> Nộp CV		
Thời hạn tuyển dụng: ngày tháng năm 20.....		
3. Thông tin người liên hệ tuyển dụng		
Họ và tên:.....		Chức vụ:.....
Số điện thoại:.....		Email:.....
Nhận SMS thông báo ứng tuyển <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không		Nhận email thông báo ứng tuyển <input type="checkbox"/> Có <input type="checkbox"/> Không
Hình thức liên hệ khác (nếu có):.....		

Ngày.... tháng....năm

Người cung cấp thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Thông tin thu thập sẽ được sử dụng trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc, phục vụ kết nối cung - cầu lao động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

¹ Mã nghề do trung tâm dịch vụ việc làm ghi, mã hóa

PHIẾU THÔNG TIN NGƯỜI TÌM VIỆC

1. Thông tin cá nhân			
Họ và tên:		Số CCCD/CMND:	
Mã số BHXH		Ngày sinh: Giới tính: <input type="checkbox"/> Nam <input type="checkbox"/> Nữ	
Dân tộc:		Tôn giáo:	
Nơi thường trú: Tỉnh huyện xã			
Địa chỉ cụ thể:			
Nơi ở hiện nay: Tỉnh huyện xã			
Địa chỉ cụ thể:			
2. Trình độ học vấn, chuyên môn kỹ thuật			
Trình độ học vấn: <input type="checkbox"/> Chưa tốt nghiệp Tiểu học <input type="checkbox"/> Tốt nghiệp Tiểu học <input type="checkbox"/> Tốt nghiệp Trung học cơ sở <input type="checkbox"/> Tốt nghiệp Trung học phổ thông			
Trình độ CMKT cao nhất:	<input type="checkbox"/> Chưa qua đào tạo	<input type="checkbox"/> CNKT không bằng	Chuyên ngành đào tạo:
	<input type="checkbox"/> Chứng chỉ nghề dưới 3 tháng	<input type="checkbox"/> Sơ cấp	
	<input type="checkbox"/> Trung cấp	<input type="checkbox"/> Cao đẳng	
	<input type="checkbox"/> Đại học	<input type="checkbox"/> Thạc sĩ	
	<input type="checkbox"/> Tiến sĩ		
Trình độ CMKT khác:	<input type="checkbox"/> Chưa qua đào tạo	<input type="checkbox"/> CNKT không bằng	Chuyên ngành đào tạo:
	<input type="checkbox"/> Chứng chỉ nghề dưới 3 tháng	<input type="checkbox"/> Sơ cấp	
	<input type="checkbox"/> Trung cấp	<input type="checkbox"/> Cao đẳng	
	<input type="checkbox"/> Đại học	<input type="checkbox"/> Thạc sĩ	
	<input type="checkbox"/> Tiến sĩ		
Trình độ khác	1:		
	2:		

Trình độ kỹ năng nghề (nếu có): Bậc:			
Trình độ ngoại ngữ	Ngoại ngữ 1: Chứng chỉ		
	Khả năng sử dụng: <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Khá <input type="checkbox"/> Trung bình		
Trình độ ngoại ngữ	Ngoại ngữ 2: Chứng chỉ		
	Khả năng sử dụng: <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Khá <input type="checkbox"/> Trung bình		
Trình độ tin học	<input type="checkbox"/> Tin học văn phòng.....		
	Khả năng sử dụng: <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Khá <input type="checkbox"/> Trung bình		
Trình độ tin học	<input type="checkbox"/> Khác:		
	Khả năng sử dụng: <input type="checkbox"/> Tốt <input type="checkbox"/> Khá <input type="checkbox"/> Trung bình		
Kỹ năng mềm	<input type="checkbox"/> Giao tiếp <input type="checkbox"/> Thuyết trình <input type="checkbox"/> Quản lý thời gian		
	<input type="checkbox"/> Quản lý nhân sự <input type="checkbox"/> Tổng hợp, báo cáo <input type="checkbox"/> Thích ứng		
	<input type="checkbox"/> Làm việc nhóm <input type="checkbox"/> Làm việc độc lập <input type="checkbox"/> Chịu được áp lực công việc		
	<input type="checkbox"/> Theo dõi giám sát <input type="checkbox"/> Tư duy phản biện		
	<input type="checkbox"/> Kỹ năng mềm khác:		
3. Kinh nghiệm làm việc (nếu có)			
Tên đơn vị	Chức vụ	Công việc chính	Thời gian
...../20..... -/20.....
...../20..... -/20.....
...../20..... -/20.....
<input type="checkbox"/> Đã từng làm việc ở nước ngoài tại			
4. Việc làm cần tìm			
Loại hình doanh nghiệp: <input type="checkbox"/> Nhà nước <input type="checkbox"/> Ngoài nhà nước <input type="checkbox"/> Có vốn đầu tư nước ngoài			
Tên công việc:			
Mô tả công việc:			

Mã nghề ¹ :	
Cấp 1:.....	Cấp 2:.....
Cấp 3:.....	Cấp 4:.....
Chức vụ*: <input type="checkbox"/> Nhân viên <input type="checkbox"/> Quản lý <input type="checkbox"/> Lãnh đạo <input type="checkbox"/> Khác (ghi rõ):	
Kinh nghiệm làm việc trong lĩnh vực cần tìm: <input type="checkbox"/> Không có <input type="checkbox"/> Dưới 1 năm <input type="checkbox"/> Từ 1 đến 2 năm <input type="checkbox"/> Từ 2 đến 5 năm <input type="checkbox"/> Trên 5 năm	
Nơi làm việc ưu tiên	Ưu tiên 1: Tỉnh Quận/huyện/KCN/KKT
	Ưu tiên 2: Tỉnh Quận/huyện/KCN/KKT
Loại hợp đồng LĐ: <input type="checkbox"/> Không xác định thời hạn <input type="checkbox"/> Xác định thời hạn <input type="checkbox"/> Hợp đồng theo mùa vụ hoặc công việc nhất định	
Khả năng đáp ứng: <input type="checkbox"/> Làm ca <input type="checkbox"/> Đi công tác <input type="checkbox"/> Đi biệt phái	
Hình thức làm việc: <input type="checkbox"/> Toàn thời gian <input type="checkbox"/> Bán thời gian	
Mục đích làm việc: <input type="checkbox"/> Làm việc lâu dài <input type="checkbox"/> Làm việc tạm thời <input type="checkbox"/> Làm thêm	
Mức lương*: - Lương tháng: <input type="checkbox"/> Dưới 5 triệu đồng; <input type="checkbox"/> 5-10 triệu đồng; <input type="checkbox"/> 10-20 triệu đồng; <input type="checkbox"/> 20-50 triệu đồng; <input type="checkbox"/> >50 triệu đồng - <input type="checkbox"/> Lương ngàyđồng/ngày - <input type="checkbox"/> Lương giờđồng/giờ - <input type="checkbox"/> Thỏa thuận khi phỏng vấn - <input type="checkbox"/> Hoa hồng theo doanh thu/sản phẩm	
Chế độ phúc lợi	Hỗ trợ ăn: <input type="checkbox"/> 1 bữa <input type="checkbox"/> 2 bữa <input type="checkbox"/> 3 bữa <input type="checkbox"/> Bằng tiền
	<input type="checkbox"/> Đóng BHXH, BHYT, BHTN; <input type="checkbox"/> BH nhân thọ; <input type="checkbox"/> Trợ cấp thôi việc
	<input type="checkbox"/> Nhà trẻ
	<input type="checkbox"/> Xe đưa đón <input type="checkbox"/> Hỗ trợ đi lại <input type="checkbox"/> Ký túc xá <input type="checkbox"/> Hỗ trợ nhà ở <input type="checkbox"/> Đào tạo
	<input type="checkbox"/> Lôi đi/thiết bị hỗ trợ cho người khuyết tật <input type="checkbox"/> Cơ hội thăng tiến
	<input type="checkbox"/> Khác

Điều kiện làm việc	Nơi làm việc	<input type="checkbox"/> Trong nhà; <input type="checkbox"/> Ngoài trời; <input type="checkbox"/> Hỗn hợp
	Trọng lượng nâng	<input type="checkbox"/> Dưới 5kg <input type="checkbox"/> 5 - 20 kg <input type="checkbox"/> Trên 20kg
	Đứng hoặc đi lại	<input type="checkbox"/> Hầu như không có; <input type="checkbox"/> Mức trung bình; <input type="checkbox"/> Cần đứng/đi lại nhiều
	Nghe nói	<input type="checkbox"/> Không cần thiết; <input type="checkbox"/> Nghe nói cơ bản; <input type="checkbox"/> Quan trọng
	Thị lực	<input type="checkbox"/> Mức bình thường; <input type="checkbox"/> Nhìn được vật/chi tiết nhỏ;
	Thao tác bằng tay	<input type="checkbox"/> Lắp ráp đồ vật lớn; <input type="checkbox"/> Lắp ráp đồ vật nhỏ; <input type="checkbox"/> Lắp ráp đồ vật rất nhỏ
	Dùng 2 tay	<input type="checkbox"/> Cần 2 tay; <input type="checkbox"/> Đôi khi cần 2 tay; <input type="checkbox"/> Chỉ cần 1 tay; <input type="checkbox"/> Trái; <input type="checkbox"/> Phải
Sẵn sàng làm việc	<input type="checkbox"/> Làm việc ngay <input type="checkbox"/> Làm việc sau (.....) tháng	
Hình thức tuyển dụng	<input type="checkbox"/> Trực tiếp <input type="checkbox"/> Qua điện thoại <input type="checkbox"/> Phỏng vấn online <input type="checkbox"/> Nộp CV	
5. Thông tin liên hệ	Số điện thoại:	
	Email:	
	Liên hệ khác (nếu có):	

Ngày.... tháng....năm

Người cung cấp thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú: Thông tin thu thập sẽ được sử dụng trong việc xây dựng cơ sở dữ liệu việc tìm người - người tìm việc, phục vụ kết nối cung - cầu lao động của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

¹ Mã nghề do trung tâm dịch vụ việc làm ghi, mã hóa

Mẫu số 03

Tỉnh/thành phố:.....
 Quận/huyện/thị xã/thành phố:.....
 Xã/phường /thị trấn:.....

PHIẾU THÔNG TIN VỀ NGƯỜI LAO ĐỘNG

(Thu thập thông tin người lao động từ 15 tuổi trở lên đang cư trú tại địa bàn)

1. Họ, chữ đệm và tên khai sinh:

.....

2. Ngày, tháng, năm sinh:

--	--	--	--	--	--	--	--	--	--

3. Giới tính: Nam Nữ

4. Số CCCD/CMND⁽¹⁾:.....**5. Mã số BHXH⁽²⁾:**.....

6. Nơi đăng ký thường trú⁽³⁾:

.....

7. Nơi ở hiện tại⁽⁴⁾ (Chỉ thu thập nếu khác nơi đăng ký thường trú):

.....

.....

8. Đối tượng ưu tiên (nếu có): Người khuyết tật Thuộc hộ nghèo Thuộc hộ cận nghèo

Thuộc hộ bị thu hồi đất Thân nhân của người có công với cách mạng

Dân tộc thiểu số (ghi tên dân tộc):.....

9. Trình độ giáo dục phổ thông cao nhất đã tốt nghiệp/đạt được:

Chưa học xong Tiểu học Tốt nghiệp Tiểu học Tốt nghiệp THCS
 Tốt nghiệp THPT

10. Trình độ chuyên môn kỹ thuật cao nhất đạt được:

Chưa qua đào tạo CNKT không có bằng Chứng chỉ nghề dưới 3

b. Địa chỉ nơi làm việc⁽¹⁰⁾:

13. Người thất nghiệp: Chưa bao giờ làm việc Đã từng làm việc

13.1. Thời gian thất nghiệp: Dưới 3 tháng Từ 3 tháng đến 1 năm
 Trên 1 năm

Ngày.... tháng....năm

Người cung cấp thông tin
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ghi chú:

Ghi số CCCD, trường hợp chưa có số CCCD thì ghi số CMND; Ghi số trên thẻ BHYT đã được cơ quan BHXH cấp;

Ghi rõ theo thứ tự số nhà, đường phố, xóm, làng; thôn, ấp, bản, buôn, phum, sóc; xã/phường/thị trấn; quận/huyện/thị xã/thành phố thuộc tỉnh; tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương;

- Ghi chi tiết tên gọi mã cấp III của giáo dục, đào tạo theo quy định tại Phần I Phụ lục danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân tại Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân;

- Người có việc làm là người có làm bất cứ việc gì (không bị pháp luật cấm) để tạo ra các sản phẩm hàng hóa hoặc cung cấp các dịch vụ nhằm mục đích tạo thu nhập cho bản thân và gia đình;

- Người thất nghiệp là người đang không có việc làm, đang tìm kiếm việc làm và sẵn sàng làm việc;

- Ghi cụ thể tên công việc/nghề nghiệp đang làm theo mã nghề cấp 3 của Phụ lục I tại Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục nghề nghiệp Việt Nam;

- Ghi tên cụ thể tên cụ thể của người sử dụng lao động (tên cơ quan/đơn vị/tổ chức/doanh nghiệp/hộ kinh doanh/hợp tác xã/cá nhân có thuê mướn). Trường hợp người lao động đánh dấu X vào Tự làm ở câu 12.1 thì không ghi.

- STT 8, 9, 10, 11, 12, 13: Đánh dấu X vào tương ứng với nội dung trả lời.